

Số: 163/2018/QĐST-HNGĐ

Thị xã Phú Mỹ, ngày 11 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 406/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1969 và bà Đặng Thị D, sinh năm 1971. Địa chỉ: Số 18 Nguyễn C, khu phố Q, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị D và ông Nguyễn Văn Đ tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 5, Đặc khu Vũng Tàu - Côn Đảo theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 59 ngày 20/12/1990 nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Qua bản ý kiến và trình bày của các đương sự tại buổi hòa giải đoàn tụ ngày 03/10/2018, nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đến nay đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân gia đình, ghi nhận việc ông Đ và bà D thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung, cấp dưỡng: Bà Đặng Thị D và ông Nguyễn Văn Đ có 04 con chung là cháu Nguyễn Văn Q, sinh năm 1991, cháu Nguyễn Văn M, sinh năm 1994, cháu Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1995 và cháu Nguyễn Văn H, sinh ngày 18/5/2002. Khi ly hôn, ông Đ và bà D thỏa thuận thống nhất giao cháu Nguyễn Văn H cho ông Đ trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), bà D không cấp dưỡng nuôi con. Các cháu Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn M và Nguyễn Thị Thu H đã trưởng thành nên không giải quyết.

Xét thấy sự thỏa thuận này là tự nguyện, bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, con, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên công nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về lệ phí việc hôn nhân: Bà Đặng Thị D và ông Nguyễn Văn Đ mỗi bên tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị D và ông Nguyễn Văn Đ thuận tình ly hôn.

Về con chung, cấp dưỡng: Giao Nguyễn Văn H cho ông Nguyễn Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), bà Đặng Thị D không cấp dưỡng nuôi con. Các cháu Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn M và Nguyễn Thị Thu H đã trưởng thành nên không giải quyết.

Bà Đặng Thị D có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Vì quyền lợi mọi mặt của con, một trong các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Đặng Thị D và ông Nguyễn Văn Đ phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc hôn nhân nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0004520 ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Bà Đặng Thị D và ông Nguyễn Văn Đ đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tân Thành;
- UBND phường 9;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Lưu hồ sơ, VP.

Đã kí

Phạm Xuân Hưng